**PHÁP CHIẾU ĐẠI SƯ - LIÊN TÔNG TỨ TỔ**

****

          Pháp Chiếu Đại Sư, chưa rõ là người bậc thế nào? Trong năm Ðại Lịch thứ hai đời nhà Ðường, hàng đạo tục mới được biết Ngài ở Chùa Vân Phong tại Hoành Châu, thường chuyên cần tu tập.

          Một buổi sáng, vào lúc thanh trai, Ngài thấy trong bát cháo ở Tăng đường, hiện rõ bóng mây ngũ sắc. Trong mây hiện ra cảnh sơn tự, phía Ðông Bắc Chùa có dãy núi, chân núi có khe nước. Phía Bắc khe nước có cửa ngõ bằng đá. Trong ngõ đá lại có một ngôi Chùa to, biển đề "Ðại Thánh Trúc Lâm Tự". Mấy hôm sau, Ngài lại thấy nơi bát cháo hiện rõ cảnh Chùa lớn ấy, gồm vườn ao, lâu đài tráng lệ nguy nga, và một vạn vị Bồ Tát ở trong đó.

          Ngài đem cảnh tượng ấy hỏi các bậc tri thức. Một vị cao Tăng bảo: "Sự biến hiện của chư Thánh khó nghĩ bàn được. Nhưng nếu luận về địa thế non sông, thì đó là cảnh Ngũ Ðài Sơn". Nghe lời ấy Ngài có ý muốn đến viếng Ngũ Ðài thử xem sự thật ra thế nào?

          Năm Ðại Lịch thứ tư, Ðại Sư mở Đạo Tràng niệm Phật tại Chùa Hồ Ðông. Ngày khai hội cảm mây lành giăng che chốn Đạo Tràng. Trong mây hiện ra cung điện lầu các. Phật A Di Ðà cùng hai vị Bồ Tát Quán Âm, Thế Chí hiện thân vàng sáng chói cả hư không. Khắp thành Hoành Châu, bá tánh trông thấy đều đặt bàn đốt hương đảnh lễ. Cảnh tượng ấy hiện ra giây lâu mới ẩn mất. Do điềm lành này, rất nhiều người phát tâm tinh tấn niệm Phật. Ðạo Tràng khai liên tiếp được năm hội.

          Một hôm, Ðại Sư gặp cụ già bảo: "Ông từng có ý niệm muốn đến Kim Sắc thế giới tại Ngũ Ðài Sơn để đảnh lễ Đức Ðại Thánh Văn Thù sao đến nay vẫn chưa thật hành ý nguyện?" Nói xong liền ẩn mất. Ðược sự nhắc nhở, Ngài sửa soạn hành trang, cùng với mấy pháp hữu, đồng đến viếng Ngũ Ðài.

Năm Ðại Lịch thứ năm, vào mùng sáu tháng tư, Ðại Sư cùng đồng bạn mới đến Chùa Phật Quang ở huyện Ngũ Ðài. Ðêm ấy, vào khoảng canh tư, Ngài thấy ánh sáng lạ từ xa chiếu đến thân mình, liền nhắm phỏng chừng tia sáng mà theo dõi. Ði được năm mươi dặm thì đến một dãy núi, dưới chân núi có khe nước, phía Bắc khe có cửa cổng bằng đá. Nơi cửa có hai vị đồng tử đứng đón chờ, tự xưng là Thiện Tài và Nan Ðà. Theo chân hai đồng tử dẫn đường, Ngài đến một ngôi Chùa nguy nga, biển đề: "Ðại Thánh Trúc Lâm Tự". Nơi đây đất vàng, cây báu, ao sen, lầu các rất kỳ diễn, trang nghiêm. Cảnh giới quả đúng như ảnh tượng đã thấy nơi bát cháo khi trước.

          Ngài vào Chùa, lên giảng đường, thấy đức Văn Thù bên Tây, đức Phổ Hiền bên Ðông. Hai vị đều ngồi tòa sư tử báu cao đẹp, đang Thuyết Pháp cho một muôn vị Bồ Tát ngồi phía dưới lặng lẽ lắng nghe. Pháp Chiếu bước đến chí thành đảnh lễ, rồi quì xuống thưa rằng: "Kính bạch Ðại Thánh! Hàng phàm phu đời mạt pháp, cách Phật đã xa, chướng nặng nghiệp sâu, tri thức kém hẹp, tuy có Phật tánh mà không biết làm sao hiển lộ. Giáo pháp của Phật lại quá rộng rãi mênh mông, chưa rõ Pháp Môn nào thiết yếu dễ tu hành cho mau được giải thoát?"

          Ðức Văn Thù bảo:

          Thời kỳ này chính là đúng lúc các ngươi nên niệm Phật. Trong các hành môn không chi hơn niệm Phật và gồm tu phước huệ. Thuở đời quá khứ, ta nhờ quán Phật, niệm Phật, cúng dường Tam Bảo mà được Nhất Thiết Chủng Trí. Tất cả các pháp như: Bát nhã ba la mật, những môn thiền định rộng sâu, cho đến Chư Phật cũng từ niệm Phật mà sanh. Vì thế nên biết, Niệm Phật là  trong các Pháp Môn".

          Ngài Pháp Chiếu lại hỏi:

          Bạch Ðại Thánh! Nên niệm như thế nào?

          Ðức Văn Thù dạy:

          Về phương Tây của Thế Giới này, có Phật A Di Ðà giáo chủ cõi Cực Lạc. Ðức Thế Tôn đó nguyện lực không thể nghĩ bàn! Ngươi nên chuyên niệm danh hiệu của Ngài nối tiếp không gián đoạn thì khi mạng chung, quyết được Vãng Sanh, chẳng còn bị thối chuyển.

          Nói xong, hai vị Ðại Thánh đồng đưa tay vàng xoa đầu Ngài Pháp Chiếu và bảo rằng:

          Do ngươi niệm Phật, nên không lâu sẽ chứng được quả Vô Thượng Bồ Ðề. Nếu thiện nam tín nữ nào muốn mau thành Phật thì không chi hơn niệm Phật. Kẻ ấy nhất định sẽ mau lên ngôi Chánh Ðẳng Chánh Giác.

          Ðược hai vị Ðại Thánh thọ ký xong Ngài Pháp Chiếu vui mừng đảnh lễ rồi từ tạ lui ra.

          Hai đồng tử khi nãy theo sau tiễn đưa. Vừa ra khỏi cổng, Ngài quay lại thì người và cảnh đều biến mất. Ngài liền dựng đá đánh dấu chỗ ấy, rồi trở về Chùa Phật Quang.

          Ðến ngày 13 tháng 4, Pháp Chiếu Đại Sư cùng hơn năm mươi vị Tăng đồng đến hang Kim Cang, thành tâm đảnh lễ hồng danh ba mươi lăm đức Phật. Vừa lạy được mười lượt, Ngài bỗng thấy hang Kim Cang rộng lớn thanh tịnh trang nghiêm có cung điện bằng lưu ly, Đức Văn Thù, Phổ Hiền đồng ngự trong ấy. Hôm khác, Ngài lại đi riêng đến hang Kim Cang, gieo mình đảnh lễ, nguyện thấy Ðại Thánh. Ðang khi lạy xuống vừa ngước lên, Ðại Sư bỗng thấy một Phạm Tăng tự xưng là Phật Ðà Ba Lỵ. Vị này đưa Ngài vào một đại điện trang nghiêm, biển đề là Kim Cang Bát Nhã Tự. Toàn điện nhiều thứ báu lạ đẹp mầu, ánh sánh lấp lánh. Dù đã nhiều lần thấy sự linh dị, nhưng Ngài vẫn chưa thuật lại với ai cả.

          Tháng Chạp năm ấy, Ngài nhập Đạo Tràng niệm Phật nơi Chùa Hoa Nghiêm định kỳ tuyệt thực tu hành, nguyện Vãng Sanh về Tịnh Ðộ. Ðêm đầu hôm, ngày thứ bảy, đang lúc niệm Phật, Ðại Sư bỗng thấy một vị Phạm Tăng bước vào bảo: "Ông đã thấy cảnh giới ở Ngũ Ðài Sơn, sao không truyền thuật cho người đời cùng được biết?" Nói xong, liền ẩn mất.

          Hôm sau, trong lúc niệm Phật, vị Phạm Tăng hiện ra, bảo y như trước. Ngài đáp: "Không phải tôi dám giấu kín thánh tích, nhưng chỉ sợ nói ra người đời không tin sanh sự chê bai mà thôi". Phạm Tăng bảo: "Chính Đức Ðại Thánh Văn Thù hiện tại ở núi này, mà còn bị người đời hủy báng thì ông còn lo ngại làm chi? Hãy đem những cảnh giới mà ông được thấy truyền thuật với chúng sanh, làm duyên cho kẻ được nghe biết, phát khởi tâm Bồ Ðề". Ngài tuân lời, nhớ kỹ lại những sự việc đã thấy, rồi ghi chép ra truyền lại cho mọi người.

          Năm sau, sư Thích Huệ Tùy ở Giang Ðông cùng với chư Tăng Chùa Hoa Nghiêm theo Pháp Chiếu Đại Sư đến hang Kim Cang lễ Phật. Kế đó, lại đến chỗ dựng đá lúc trước để chiêm ngưỡng dấu cũ. Ðại chúng còn đang ngậm ngùi ngưỡng vọng, bỗng đồng nghe tiếng hồng chung từ vách đá vang ra. Giọng chuông thanh thoát, ngân nga, nhặt khoan rành rẽ. Ai nấy đều kinh lạ, đồng công nhận những lời thuật của Ngài Pháp Chiếu là đúng sự thật. Vì muốn cho người viếng cảnh đều phát đạo tâm, Tăng chúng nhân cơ duyên ấy khắc những sự việc của Ngài nghe thấy vào vách đá. Về sau ngay nơi đó, một cảnh Chùa trang nghiêm được dựng lên, vẫn lấy hiệu là Trúc Lâm Tự để lưu niệm.

          Triều  Ðức Tông, Pháp Chiếu Đại Sư mở Đạo Tràng niệm Phật tại Tinh Châu, cũng liên tiếp được năm hội. Mỗi đêm và người trong cung nghe tiếng niệm Phật rất thanh thoát từ xa đưa vẳng lại. Sau khi cho người dò tìm, được biết đó là tiếng niệm Phật ở Đạo Tràng tại Tinh Châu, nhà Vua phái sứ giả mang lễ đến thỉnh Ngài vào triều. Ngài mở Đạo Tràng niệm Phật tại hoàng cung, cũng gồm năm hội. Vì thế, người đường thời gọi Ngài là Ngũ Hội Pháp Sư.

          Từ đó Ðại Sư tinh tấn tu hành, ngày đêm không trễ. Một đêm nọ Ngài thấy vị đến bảo: "Hoa sen công đức của ông nơi ao thất bảo ở cõi Cực Lạc đã thành tựu. Ba năm sau là đúng thời kỳ hoa nở, ông nên chuẩn bị". Ðến kỳ hạn, Ðại Sư gọi Tăng chúng lại căn dặn rằng: "Ta về Cực Lạc, mọi người phải gắng tinh tu!" Nói xong, Ngài ngồi ngay yên lặng mà .

**TỨ TỔ**

**PHÁP CHIẾU ĐẠI SƯ**

**Trích ở những bộ:**

**“Tống Cao Tăng Truyện”**

**“Lạc Ban Văn Loại”**

          Pháp Chiếu Đại Sư ban đầu Ngài ở Chùa Vân Phong tại Hoành Châu chuyên cần tu tập.

          Năm Đại Lịch thứ tư nhà Đường, Ngài mở Đạo Tràng niệm Phật tại Chùa Hồ Đông. Ngày khai hội, cảm đến mây lành giăng che, trong mây hiện cung điện, đức A Di Đà Phật và Quan Thế Âm, Đại Thế Chí hiện thân vàng sáng chói cả hư không. Khắp thành Hoành Châu, nam nữ già trẻ đều đặt bàn thắp hương đảnh lễ.

          Do Phật và Bồ Tát hiện thân như thế, nên mọi người đều phát tâm tinh tấn hành đạo. Đạo Tràng này, Ngài khai được năm hội.

          Năm Đại Lịch thứ năm, Ngài được gặp Văn Thù và Phổ Hiền hai vị Đại Bồ Tát tại Chùa “Đại Thánh Trúc Lâm tự” ở Ngũ Đài Sơn. Hai vị Bồ Tát khuyên Ngài gắng chuyên chí nơi Pháp Môn niệm Phật để giáo hóa mọi người đồng thọ ký cho Ngài sẽ được Vãng Sanh Cực Lạc và mau chứng quả Vô Thượng Bồ Đề.

          Triều Vua Đức Tông, Ngài mở Đạo Tràng niệm Phật ở Tinh Châu cũng được năm hội.

          Mỗi đêm khuya, Vua và người trong cung thường nghe văng vẳng tiếng niệm Phật rất thanh. Nhà Vua bèn sai người theo tiếng mà tìm và sau khi biết đó là tiếng niệm Phật ở Đạo Tràng tại Tinh Châu. Nhà Vua bèn phái sứ giả mang lễ thỉnh Ngài vào triều.

          Ngài mở Đạo Tràng niệm Phật tại Hoàng Cung cũng được năm hội, Vì thế nên người đời gọi là “Ngũ Hội Pháp Sư”.

          Một hôm, đang lúc định tâm niệm Phật, bỗng có một vị Thánh Tăng hiệnđến bảo Ngài rằng: “Tòa sen báu của Pháp Sư đã hoàn thành. Ba năm sau thời hoa nở”. Dứt lời Thánh Tăng liền ẩn.

          Đúng ba năm sau, Ngài hội đại chúng lại mà dặn rằng: “Ta về Cực Lạc, mọi người phải gắng tinh tu”.

          Dặn bảo xong, Ngài ngồi ngay mà Tịch.